



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

Cơ bản

je

tôi

tu

bạn

il
masculin

anh ấy

elle

cô ấy

il
il/elle

nó

nous

chúng tôi / chúng ta

vous

các bạn

ils

họ

quoi

cái gì

qui

ai

où

ở đâu

pourquoi

tại sao

comment

làm sao

lequel

cái nào

quand

lúc nào

puis

sau đó

si

nếu

vraiment

thật sự

mais

nhưng

parce que

bởi vì

pas

không

cette

này

ça

đó

tous
généralement

tất cả

ou

hoặc

et

và

ici

đây

là

đó

gauche

trái

droite

phải

maintenant

bây giờ

après-midi

buổi chiều

matinée

buổi sáng

nuit

ban đêm

matin

buổi sáng

soirée

buổi tối

midi

minuit

heure

buổi trưa

nửa đêm

giờ

minute

seconde

jour

phút

giây

ngày

semaine

mois

année

tuần

tháng

năm

hier

aujourd'hui

demain

hôm qua

hôm nay

ngày mai

lundi

mardi

mercredi

thứ hai

thứ ba

thứ tư

jeudi

vendredi

samedi

thứ năm

thứ sáu

thứ bảy

dimanche

femme
généralement

homme

chủ nhật

đàn bà

đàn ông

amour

petit ami

petite amie

tình yêu

bạn trai

bạn gái

ami

baiser

sexe
rapport sexuel

bạn

hôn

tình dục

enfant

fille
personne jeune

garçon

trẻ em

con gái

con trai

maman

papa

mère

mẹ

ba

má

père

parents

fils

cha

cha mẹ

con trai

fille
enfant

con gái

petite sœur

em gái

petit frère

em trai

grande sœur

chị gái

grand frère

anh trai

mari

chồng

femme
épouse

vợ

tous
personne

mỗi / mọi

toujours

luôn luôn

en fait

thực ra

encore

lần nữa

déjà

đã

moins

le plus

plus

ít hơn

phần lớn

nhiều hơn

aucun

très

à l'extérieur

không có

rất

ở ngoài

à l'intérieur

loin

près

ở trong

xa

gần

dessous

au-dessus

à côté de

bên dưới

bên trên

bên cạnh

avant

phía trước

arrière

phía sau

tout le monde

mọi người

ensemble

cùng nhau

autre

khác

printemps

mùa xuân

été

mùa hè

automne

mùa thu

hiver

mùa đông

janvier

tháng một

février

tháng hai

mars

tháng ba

avril

tháng tư

mai

tháng năm

juin

tháng sáu

juillet

tháng bảy

août

tháng tám

septembre

tháng chín

octobre

tháng mười

novembre

tháng mười một

décembre

tháng mười hai

Nord

bắc

Est

đông

Sud

nam

Ouest

tây

souvent

thường xuyên

immédiatement

ngay lập tức

soudainement

đột ngột

bien que

mặc dù

Số

zéro

0

un

1

deux

2

trois

3

quatre

4

cinq

5

six

6

sept

7

huit

8

neuf

9

dix

10

onze

11

douze

12

treize

13

quatorze

14

quinze

15

seize

16

dix-sept

17

dix-huit

18

dix-neuf

19

vingt

20

vingt et un

21

vingt-deux

22

vingt-six

26

trente

30

trente et un

31

trente-trois

33

trente-sept

37

quarante

40

quarante et un

41

quarante-quatre

44

quarante-huit

48

cinquante

50

cinquante et un

51

cinquante-cinq

55

cinquante-neuf

59

soixante

60

soixante et un

61

soixante-deux

62

soixante-six

66

soixante-dix

70

soixante et onze

71

soixante-treize

73

soixante-dix-sept

77

quatre-vingts

80

quatre-vingt-un

81

quatre-vingt-quatre

84

quatre-vingt-huit

88

quatre-vingt-dix

90

quatre-vingt-onze

91

quatre-vingt-quinze

95

quatre-vingt-dix-neuf

99

cent

100

cent un

101

cent cinq

105

cent dix

110

cent cinquante et un

151

deux cents

200

deux cent deux

202

deux cent six

206

deux cent vingt

220

deux cent soixante-deux

262

trois cents

300

trois cent trois

303

trois cent sept

307

trois cent trente

330

trois cent soixante-treize

373

quatre cents

400

quatre cent quatre

404

quatre cent huit

408

quatre cent quarante

440

quatre cent quatre-vingt-
quatre

484

cinq cents

500

cinq cent cinq

505

cinq cent neuf

509

cinq cent cinquante

550

cinq cent quatre-vingt-
quinze

595

six cents

600

six cent un

601

six cent six

606

six cent seize

616

six cent soixante

660

sept cents

700

sept cent deux

702

sept cent sept

707

sept cent vingt-sept

727

sept cent soixante-dix

770

huit cents

800

huit cent trois

803

huit cent huit

808

huit cent trente-huit

838

huit cent quatre-vingt

880

neuf cents

900

neuf cent quatre

904

neuf cent neuf

909

neuf cent quarante-neuf

949

neuf cent quatre-vingt-dix

990

mille

1000

mille un

1001

mille douze

1012

mille deux cent trente-quatre

1234

deux mille

2000

deux mille deux

2002

deux mille vingt-trois

2023

deux mille trois cent
quarante-cinq

2345

trois mille

3000

trois mille trois

3003

quatre mille

4000

quatre mille quarante-cinq

4045

cinq mille

5000

cinq mille six cent soixante-
dix-huit

5678

six mille

6000

sept mille

7000

sept mille huit cent quatre-
vingt-dix

7890

huit mille

8000

huit mille neuf cent un

8901

neuf mille

9000

neuf mille quatre-vingt-dix

9090

dix mille

10.000

dix mille un

10.001

vingt mille vingt

20.020

trente mille trois cents

30.300

quarante-quatre mille

44.000

cent mille

100.000

cinq cent mille

500.000

un million

1.000.000

six millions

6.000.000

dix millions

10.000.000

soixante-dix millions

70.000.000

cent millions

100.000.000

huit cent millions

800.000.000

un milliard

1.000.000.000

neuf milliards

9.000.000.000

dix milliards

10.000.000.000

vingt milliards

20.000.000.000

cent milliards

100.000.000.000

trois cent milliards

300.000.000.000

mille milliards

1.000.000.000.000

Động từ

savoir

biết

penser

nghĩ

venir

đến

mettre

đặt

prendre

lấy

trouver

tìm

écouter

nghe

travailler

làm việc

parler

nói chuyện

donner
généralement

cho

apprécier

thích

aider

giúp đỡ

aimer

yêu

téléphoner à

gọi

attendre

chờ đợi

être debout

đứng

s'asseoir

ngồi

fermer

đóng

ouvrir
porte

mở

perdre

thua

gagner
compétition

thắng

mourir

chết

vivre

sống

allumer

bật

éteindre

tắt

tuer

giết

blessar

làm bị thương

toucher

chạm

regarder

xem

boire

uống

manger

ăn

marcher

đi bộ

rencontrer

gặp

parier
sport

đặt cược

embrasser

hôn

suivre

đi theo

marier

cưới

répondre

trả lời

demander
conseil

hỏi

tirer
porte

kéo

pousser
porte

đẩy

appuyer

ấn

frapper

đánh

attraper

bắt

se battre

chiến đấu

jeter

ném

courir

chạy

lire

đọc

écrire

viết

réparer

sửa chữa

compter

đếm

couper

cắt

vendre

bán

acheter

mua

payer

trả

étudier

học

rêver

mơ

dormir

ngủ

jouer

chơi

célébrer

ăn mừng

jouer

thưởng thức

nettoyer

dọn dẹp

tirer
flèche

bắn

défendre

bảo vệ

attaquer

tấn công

voler
voleur

trộm

brûler

đốt

secourir

cứu

voler
avion

bay

cracher

khạc nhổ

frapper avec le pied

đá

mordre

cắn

respirer

thở

sentir

ngửi

pleurer

khóc

chanter

hát

sourire

cười mỉm

rire

cười

grandir

lớn lên

rétrécir

co lại

se disputer

tranh luận

partager

chia sẻ

alimenter

cho ăn

cacher

trốn

avertir

cảnh báo

nager

bơi

sauter

nhảy

soulever

nâng

creuser

đào

livrer

giao hàng

chercher

tìm kiếm

s'entraîner

luyện tập

voyager

đi du lịch

peindre

vẽ

ouvrir
serrure

mở

verrouiller

khóa

laver

rửa

prier

cầu nguyện

cuire

nấu ăn

vomir

nôn

crier

la hét

citer

trích dẫn

imprimer

in

calculer

tính toán

gagner
argent

kiếm tiền

Tính từ

nouveau

mới

vieux
objet

cũ

peu

ít

beaucoup

nhiều

faux

sai

correct

chính xác

mauvais
mal

xấu

bon

tốt

heureux

hạnh phúc

court

ngắn

long

dài

petit
généralement

nhỏ

grand
généralement

lớn

beau
généralement

xinh đẹp

jeune

trẻ

vieux
personne

già

blanc

màu trắng

noir

màu đen

rouge

màu đỏ

bleu

màu xanh da trời

vert

màu xanh lá cây

jaune

màu vàng

lent

chậm

rapide

nhanh

drôle

vui vẻ

injuste

không công bằng

juste

công bằng

difficile

khó

facile

dễ

riche

giàu

pauvre

nghèo

fort

khỏe

faible

yếu

sûr

an toàn

fatigué

mệt mỏi

fier

tự hào

rassasié

no bụng

malade

bệnh

sain

khỏe mạnh

furieux

tức giận

bas

thấp

haut

cao

sucré

ngọt

aigre

chua

doux

mềm

dur
objet

cứng

mignon

đáng yêu

stupide

ngu ngốc

fou

điên khùng

occupé

bận rộn

grand
taille

cao

petit
taille

thấp

inquiet

lo lắng

surpris

ngạc nhiên

sage

cư xử tốt

mauvais
vilain

ác độc

intelligent

khéo léo

froid

lạnh

chaud
torride

nóng

orange
couleur

màu cam

gris

màu xám

brun
couleur

màu nâu

rose
couleur

màu hồng

ennuyeux

nhàm chán

lourd

nặng

léger

nhẹ

solitaire

cô đơn

affamé

đói bụng

assoiffé

khát nước

triste

buồn

raide

đốc

plat

bằng phẳng

étroit

hẹp

large

rộng

profond

sâu

peu profond

nông

énorme

lớn

sale

bẩn

propre

sạch sẽ

plein

đầy

vide

trống rỗng

cher

đắt

pas cher

rẻ

sexy

quyến rũ

paresseux

lười biếng

courageux

dũng cảm

généreux

hào phóng

mouillé

ướt

sec

khô

bruyant

ồn ào

calme
environs

yên tĩnh

ensoleillé

nắng

pluvieux

nhiều mưa

brumeux

sương mù

nuageux

nhiều mây

Thể thao

gymnastique

thể dục dụng cụ

tennis

quần vợt

course à pied

chạy

cyclisme

đạp xe

golf

đánh golf

football

bóng đá

basketball

bóng rổ

natation

bơi lội

plongée

lặn

randonnée

đi bộ đường dài

marathon

chạy marathon

triathlon

ba môn phối hợp

tennis de table

bóng bàn

haltérophilie

cử tạ

boxe

quyền anh

badminton

cầu lông

patinage artistique

trượt băng nghệ thuật

snowboard

trượt ván tuyết

ski

trượt tuyết

ski de fond

trượt tuyết băng đồng

hockey sur glace

khúc côn cầu trên băng

volleyball

bóng chuyền

handball

bóng ném

beach-volley

bóng chuyền bãi biển

rugby

bóng rugby

cricket

bóng gậy

baseball

bóng chày

football américain

bóng bầu dục Mỹ

water-polo

bóng nước

plongeon

nhảy cầu

surf

lướt sóng

voile

đua thuyền buồm

aviron

chèo thuyền

yoga

yoga

danse

khiêu vũ

parachutisme

nhảy dù

échecs

poker

bowling

cờ vua

đánh bài poker

bowling

ballet

múa ba lê

Động vật

cochon

con lợn

vache

con bò

cheval

con ngựa

chien

con chó

mouton

con cừu

singe

con khỉ

chat

animal

con mèo

ours

con gấu

poule

con gà

canard

con vịt

papillon

con bướm

abeille

con ong

poisson
animal

con cá

araignée

con nhện

serpent

con rắn

tigre

con hổ

souris
animal

con chuột

lapin

con thỏ

lion

con sư tử

âne

con lừa

éléphant

con voi

pigeon

con chim bồ câu

coléoptère

con bọ

moustique

con muỗi

mouche

con ruồi

fourmi

con kiến

baleine

con cá voi

requin

con cá mập

dauphin

con cá heo

escargot

con ốc sên

grenouille

con ếch

panda

con gấu trúc

ours polaire

con gấu Bắc cực

loup

con chó sói

koala

con gấu túi

kangourou

con chuột túi

girafe

con hươu cao cổ

renard

con cáo

hippopotame

con hà mã

chauve-souris

con dơi

corbeau

con quạ

cygne

con thiên nga

mouette

con chim hải âu

hibou

con cú

manchot

con chim cánh cụt

perroquet

con vẹt

chenille

con sâu bướm

libellule

con chuồn chuồn

calamar

con mực ống

pieuvre

con bạch tuộc

hippocampe

con cá ngựa

phoque

con hải cẩu

méduse

con sứa

crabe

con cua

dinosaure

con khủng long

tortue

con rùa cạn

crocodile

con cá sấu

Quốc gia

Europe

Châu Âu

Asie

Châu Á

Amérique

Châu Mỹ

Afrique

Châu Phi

Royaume-Uni

Vương quốc Anh

Espagne

Tây Ban Nha

Suisse

Thụy sĩ

Italie

Ý

France

Pháp

Allemagne

Đức

Thaïlande

Thái Lan

Singapour

Singapore

Russie

Japon

Israël

Nga

Nhật Bản

Israel

Inde

Chine

États-Unis d'Amérique

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Mexique

Canada

Chili

Mexico

Canada

Chile

Brésil

Argentine

Afrique du Sud

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nigeria

Maroc

Libye

Nigeria

Ma Rốc

Libya

Kenya

Algérie

Égypte

Kenya

Algeria

Ai Cập

Nouvelle-Zélande

Australie

New Zealand

Úc

Cơ thể

tête

đầu

nez

mũi

cheveu

tóc

bouche

miệng

oreille

tai

œil

mắt

main

bàn tay

piéd

bàn chân

cœur

tim

cerveau

não

cou

cổ

fesses

mông

épaule

genou

cuisse

vai

đầu gối

chân

bras

ventre

sein

tay

bụng

ngực

dos

dent

langue

lưng

răng

lưỡi

lèvre

doigt

orteil

môi

ngón tay

ngón chân

estomac

poumon

foie

dạ dày

phổi

gan

nerf

rein

intestin

dây thần kinh

thận

ruột

front

menton

joue

trán

cằm

má

barbe

pouce

petit doigt

râu

ngón cái

ngón tay út

annulaire

ngón tay đeo nhẫn

médus

ngón tay giữa

index

ngón tay trỏ

ongle

móng tay

talon

gót chân

colonne vertébrale

xương sống

muscle

cơ bắp

os
partie du corps

xương

squelette

bộ xương

côte
partie du corps

xương sườn

vertèbre

đốt sống

vessie

bàng quang

veine

tĩnh mạch

artère

động mạch

vagin

âm đạo

sperme

tinh trùng

pénis

dương vật

testicule

tinh hoàn

Ngôi nhà

porte

cửa

cuisine

nhà bếp

salle de bain

phòng tắm

salon

phòng khách

chambre à coucher

phòng ngủ

jardin

vườn

garage

gara

mur

tường

sous-sol

tầng hầm

toilettes
bâtiment

nhà vệ sinh

escaliers

cầu thang

toit

mái nhà

fenêtre
bâtiment

cửa sổ

couteau

dao

tasse

tách

verre

ly

assiette

đĩa

gobelet

cốc

poubelle

thùng rác

bol

tô

bureau
table

bàn

lit

giường

miroir

gương

douche

vòi hoa sen

canapé

ghế sofa

photographie

ảnh

horloge

đồng hồ

table

bàn

chaise

ghế

voisin

hàng xóm

ascenseur

thang máy

balcon

ban công

grenier

gác xép

cheminée

ống khói

cuillère en bois

muỗng gỗ

baguette

đũa

couverts

bộ dao nĩa

cuillère

muỗng

fourchette

nĩa

louche

cái vá

casserole

nồi

poêle

chảo

ampoule

bóng đèn

étagère à livres

giá sách

rideau

rèm

matelas

nệm

oreiller

gối

couverture

chăn

étagère

kệ

tiroir

ngăn kéo

armoire

tủ quần áo

seau

xô

balai

chổi

balance

cái cân

panier à linge

giỏ đựng đồ giặt

baaignoire

bồn tắm

serviette de bain

khăn tắm

savon

xà phòng

papier toilette

giấy vệ sinh

serviette

khăn tắm

lavabo

bồn rửa mặt

échelle

cái thang

boîte aux lettres

hộp thư

clôture

hàng rào

Thức ăn

œuf

trứng

fromage

phô mai

lait

sữa

poisson
aliment

cá

viande

thịt

os
aliment

xương

huile

dầu

pain

bánh mì

sucre

đường

chocolat

sô cô la

bonbon

kẹo

gâteau

bánh bông lan

eau

nước

café

cà phê

thé

trà

bière

bia

vin

rượu nho

salade

sa lát

soupe

súp

dessert

món tráng miệng

petit déjeuner

bữa ăn sáng

déjeuner

bữa trưa

dîner

bữa tối

pizza

pizza

crème glacée

kem

beurre

bơ

yaourt

sữa chua

thon

cá ngừ

saumon

cá hồi

jambon

giăm bông

lard

thịt ba rọi

saucisse

xúc xích

dinde

thịt gà tây

poulet

thịt gà

bœuf

thịt bò

porc

thịt heo

agneau

thịt cừu

citrouille

bí ngô

champignon

nấm

truffe

nấm cục

ail

tỏi

poireau

tỏi tây

gingembre

gừng

aubergine

cà tím

patate douce

khoai lang

carotte

cà rốt

concombre

dưa chuột

piment

ớt

paprika

ớt chuông

oignon

củ hành

pomme de terre

khoai tây

chou-fleur

bông cải trắng

chou

bắp cải

brocoli

bông cải xanh

laitue

xà lách

épinards

rau chân vịt

bambou
aliment

tre

maïs

ngô

céleri

cần tây

pois

đậu Hà Lan

haricot

hạt đậu

poire

quả lê

pomme

quả táo

olive

quả ô liu

figue

quả sung

date
aliment

quả chà là

noix de coco

quả dừa

amande

quả hạnh nhân

noisette

hạt phỉ

cacahuète

đậu phộng

banane

quả chuối

mangue

quả xoài

kiwi

quả kiwi

avocat
fruit

quả bơ

ananas

quả dứa

pastèque

dưa hấu

raisin

quả nho

melon cantaloup

dưa gang

framboise

quả mâm xôi

myrtille

quả việt quất

fraise

quả dâu tây

cerise

quả anh đào

prune

quả mận

abricot

quả mơ

pêche

citron

pamplemousse

quả đào

quả chanh

quả bưởi

orange
fruit

tomate

menthe

quả cam

cà chua

bạc hà

citronnelle

cannelle

vanille

sả

quế

vani

sel

poivre

curry

muối

tiêu

cà ri

tabac

thuốc lá

tofu

đậu hũ

vinaigre

giấm

nouille

mì sợi

lait de soja

sữa đậu nành

farine

bột mì

riz

gạo

avoine

yến mạch

blé

lúa mì

soja

đậu nành

noix

hạt

miel

mật ong

confiture

mứt

chewing-gum

kẹo cao su

crêpe

bánh kếp

biscuit

bánh quy

pudding

bánh pudding

muffin

bánh muffin

beignet

bánh rán vòng

boisson énergétique

nước tăng lực

jus d'orange

nước cam

jus de pomme

nước táo

milk-shake

sữa lắc

coca

coca cola

chocolat chaud

sô cô la nóng

cocktail

rượu cocktail

rhum

rượu rum

whisky

rượu whisky

vodka

rượu vodka

menu

thực đơn

fruits de mer

hải sản

spaghettis

mì Ý

sushi

sushi

pop-corn

bắp rang bơ

chips

khoai tây lát mỏng

ailes de poulet

cánh gà

frite

khoai tây chiên

moutarde

mù tạt

mayonnaise

sốt mayonnaise

sauce tomate

nước sốt cà chua

sandwich

bánh mì kẹp

hot-dog

bánh mì kẹp xúc xích

burger

bánh burger

Trường học

livre

sách

bibliothèque

thư viện

devoirs

bài tập về nhà

examen

bài thi

leçon

bài học

science

khoa học

histoire

lịch sử

art

nghệ thuật

stylo

cây bút

crayon

bút chì

premier

thứ nhất

deuxième

thứ hai

troisième

thứ ba

quatrième

thứ tư

recherche

ngiên cứu

degré universitaire

bằng cấp

terrain de sport

sân thể thao

dictionnaire

từ điển

semestre

học kì

cahier

sổ tay

géométrie

hình học

politique

chính trị học

philosophie

triết học

économie

kinh tế học

éducation physique

giáo dục thể chất

biologie

sinh học

mathématiques

toán học

géographie

địa lý

littérature

văn học

chimie

hóa học

physique

vật lý

règle

cái thước

gomme

cục tẩy

ciseaux

cái kéo

ruban adhésif

băng dính

colle

keo dán

stylo à bille

trombone

trois pour cent

bút bi

kẹp giấy

3%

cent pour cent

zéro pour cent

mètre cube

100%

0%

mét khối

mètre carré

mile

mètre

mét vuông

dặm

mét

millimètre

centimètre

décimètre

mi-li-mét

xen-ti-mét

đề-xi-mét

addition

phép cộng

soustraction

phép trừ

multiplication

phép nhân

division

phép chia

aire

diện tích

volume

thể tích

rectangle

hình chữ nhật

carré

hình vuông

triangle

tam giác

cercle

hình tròn

litre

lít

millilitre

mililít

tonne

kilo

gramme

tấn

kilôgam

gram

aimant

microscope

entonnoir

nam châm

kính hiển vi

cái phễu

laboratoire

cours magistrale

phòng thí nghiệm

bài giảng

Thiên nhiên

cendre

tro

feu
généralement

lửa

diamant

kim cương

lune

mặt trăng

soleil
astronomie

mặt trời

étoile

ngôi sao

planète

hành tinh

côte
littoral

bờ biển

lac

hồ

forêt

rừng

désert

sa mạc

colline

đồi núi

rocher

đá

rivière

con sông

vallée

thung lũng

montagne

núi

île

đảo

océan

đại dương

mer

biển

glace

băng

neige

tuyết

tempête

bão táp

pluie

mưa

vent

gió

arbre

cây

herbe

cỏ

rose
plante

hoa hồng

fleur
généralement

hoa

métal

kim loại

terre
sol

đất

lave

dụng nham

charbon

than

sable

cát

argile

đất sét

fusée

tên lửa

satellite

vệ tinh

galaxie

thiên hà

astéroïde

tiểu hành tinh

continent

lục địa

équateur

đường Xích đạo

pôle Sud

Nam cực

pôle Nord

Bắc cực

ruisseau

suối

forêt tropicale

rừng nhiệt đới

grotte

hang

cascade

thác nước

rivage

bờ biển

glacier

sông băng

tremblement de terre

động đất

cratère

miệng núi lửa

volcan

núi lửa

atmosphère

khí quyển

inondation

lũ lụt

brouillard

sương mù

arc-en-ciel

cầu vồng

tonnerre

tiếng sấm

foudre

tia chớp

orage

cơn dông

température

nhệt độ

typhon

bão nhiệt đới

ouragan

bão

nuage

mây

branche

cành cây

feuille

lá cây

racine

rễ cây

tronc

thân cây

graine

hạt giống

plastique

nhựa

dioxyde de carbone

cacbon điôxít

atome

nguyên tử

fer

sắt

oxygène

ôxy

or

vàng

argent
métal

bạc

Giao thông

voiture

xe hơi

bus

xe buýt

train

xe lửa

gare

ga xe lửa

arrêt de bus

trạm dừng xe buýt

avion

máy bay

navire

tàu

camion

xe tải

vélo

xe đạp

moto

xe mô tô

taxi

xe taxi

feu
trafic

đèn giao thông

parking

bãi đậu xe

route

đường

batterie
électricité

ắc quy

moteur

động cơ

airbag

túi khí

volant

vô-lăng

ceinture de sécurité

dây an toàn

pneu

lốp xe

coffre

cốp sau

distributeur de tickets

máy bán vé

guichet

phòng bán vé

métro

tàu điện ngầm

train à grande vitesse (TGV)

tàu cao tốc

locomotive

đầu máy

tram

xe điện

autobus scolaire

xe buýt trường học

minibus

xe buýt nhỏ

aéroport

sân bay

compagnie aérienne

hãng hàng không

hélicoptère

máy bay trực thăng

première classe

hạng nhất

classe économique

hạng phổ thông

classe affaires

hạng thương gia

gilet de sauvetage

áo phao

conteneur

sous-marin

paquebot de croisière

công ten nơ

tàu ngầm

tàu du lịch

porte-conteneurs

yacht

traversier

tàu chở hàng

du thuyền

phà

port

canot de sauvetage

radar

hải cảng

xuồng cứu sinh

ra đa

éclairage public

trottoir

station essence

đèn đường

vỉa hè

trạm xăng

chantier de construction

công trường

passage piétons

vạch qua đường

embouteillage

tắc đường

autoroute

đường cao tốc

tank

xe tăng

pelleuse

máy xúc

tracteur

máy kéo

remorque

rơ-moóc

scooter

xe tay ga

téléphérique

xe cáp treo

Thành phố

hôpital

bệnh viện

école

trường học

maison

nhà ở

facture

hóa đơn

marché

chợ

supermarché

siêu thị

appartement

căn hộ

université

trường đại học

ferme

nông trại

église

nhà thờ

restaurant

nhà hàng

bar

quán bar

centre de fitness

phòng thể dục

parc

công viên

toilettes
public

nhà vệ sinh

carte

bản đồ

ambulance

xe cứu thương

police

cảnh sát

pompiers

lính cứu hỏa

pays

quốc gia

banlieue

ngoại ô

village

ngôi làng

garantie

bảo hành

centre commercial

trung tâm mua sắm

pharmacie

tiệm thuốc

gratte-ciel

tòa nhà chọc trời

château

lâu đài

ambassade

đại sứ quán

synagogue

giáo đường Do Thái

temple

ngôi đền

usine

nhà máy

mosquée

nhà thờ Hồi giáo

mairie

tòa thị chính

bureau de poste

bưu điện

fontaine

đài phun nước

boîte de nuit

câu lạc bộ đêm

banc

băng ghế

terrain de golf

sân golf

stade de football

sân bóng đá

piscine
bâtiment

hồ bơi

terrain de tennis

sân quần vợt

office du tourisme

thông tin du lịch

casino

sòng bạc

galerie d'art

phòng triển lãm nghệ thuật

musée

bảo tàng

parc national

công viên quốc gia

souvenir

quà lưu niệm

aquarium

thủy cung

toboggan aquatique

trượt nước

montagnes russes

tàu lượn siêu tốc

parc aquatique

công viên nước

zoo

vườn bách thú

aire de jeu

sân chơi

sortie de secours
bâtiment

cửa thoát hiểm

alarme incendie

chuông báo cháy

extincteur

bình cứu hỏa

poste de police

đồn cảnh sát

état

tiểu bang

région

khu vực

capital

thủ đô

Bệnh viện

accident

tai nạn

patient

bệnh nhân

opération

phẫu thuật

pilule

viên thuốc

fièvre

sốt

toux

ho

service d'urgence

phòng cấp cứu

soins intensifs

khoa hồi sức tích cực

salle d'attente

phòng chờ

aspirine

thuốc aspirin

somnifère

thuốc ngủ

date d'expiration

ngày hết hạn

dosage

sirop contre la toux

effet secondaire

liều lượng

si-rô ho

tác dụng phụ

insuline

poudre

capsule

insulin

bột

viên nhộng

vitamine

analgésique

antibiotiques

vitamin

thuốc giảm đau

kháng sinh

bactérie

virus

crise cardiaque

vi khuẩn

vi rút

đau tim

diarrhée

diabète

accident vasculaire cérébral
(AVC)

tiêu chảy

tiểu đường

đột quỵ

asthme

cancer

grippe

hen suyễn

ung thư

cúm

mal de dents

coup de soleil

mal de gorge

đau răng

cháy nắng

viêm họng

mal au ventre

infection

allergie

đau bụng

nhiễm trùng

dị ứng

crampe

chuột rút

mal de tête

đau đầu

seringue
outil

ống tiêm

béquille

nạng

radiographie

chụp X quang

appareil à ultrasons

máy siêu âm

pansement

bó bột

fauteuil roulant

xe lăn

plâtre

bó bột

pouls

mạch

blesure

chấn thương

urgence

cấp cứu

commotion cérébrale

chấn động

brûlure

vết bỏng

fracture

gãy xương

pilule contraceptive

thuốc tránh thai

test de grossesse

thử thai

Nghề nghiệp

médecin

bác sĩ

infirmière

y tá

policier

cảnh sát

président

tổng thống

capitaine

thuyền trưởng

détective

thám tử

pilote

phi công

professeur
université

giáo sư

professeur
école

giáo viên

avocat
profession

luật sư

secrétaire

thư ký

assistant

trợ lý

juge

thẩm phán

supérieur

quản lý

cuisinier

đầu bếp

chauffeur de taxi

tài xế taxi

chauffeur
d'autocar

tài xế xe buýt

mannequin

người mẫu

artiste

nghệ sĩ

premier ministre

thủ tướng

pharmacien

dược sĩ

pompier

lính cứu hỏa

dentiste

nha sĩ

entrepreneur

doanh nhân

politicien

chính trị gia

programmeur

lập trình viên

hôtesse

tiếp viên hàng không

scientifique

nhà khoa học

enseignante à la maternelle

giáo viên mầm non

architecte

kiến trúc sư

comptable

kế toán viên

consultant

tư vấn viên

procureur

công tố viên

directeur général

tổng quản lý

garde du corps

vệ sĩ

propriétaire

chủ nhà

serveur

bồi bàn

agent de sécurité

nhân viên bảo vệ

soldat

bộ đội

pêcheur

ngư dân

agent d'entretien

nhân viên vệ sinh

plombier

thợ sửa ống nước

électricien

thợ điện

agriculteur

nông dân

réceptionniste

lễ tân

facteur

người đưa thư

caissier

thu ngân

coiffeur

thợ làm tóc

auteur

tác giả

journaliste
généralement

nhà báo

photographe

nhiếp ảnh gia

maître nageur

nhân viên cứu hộ

chanteur

ca sĩ

musicien

nhạc sĩ

acteur

diễn viên

journaliste
télévision

phóng viên

entraîneur

huấn luyện viên

arbitre

trọng tài

Kinh doanh

argent
monnaie

tiền

bureau
bâtiment

văn phòng

stress

áp lực

assurance

bảo hiểm

personnel

nhân viên

département

bộ phận

salaire

lương

adresse

địa chỉ

lettre
poste

lá thư

numéro de téléphone

số điện thoại

URL

url

adresse e-mail

địa chỉ email

site internet

trang mạng

e-mail

thư điện tử

signature

chữ ký

perte

thua lỗ

profit

lợi nhuận

client

khách hàng

montant

số tiền

carte de crédit

thẻ tín dụng

mot de passe

mật khẩu

distributeur de billets

máy rút tiền

impôt

thuế

salle de réunion

phòng họp

carte de visite

danh thiếp

service informatique

công nghệ thông tin

ressources humaines

nhân sự

service juridique

bộ phận pháp lý

comptabilité

kế toán

marketing

tiếp thị

ventes

bán hàng

collègue

đồng nghiệp

employeur

người sử dụng lao động

employé

nhân viên

note
information

chú thích

présentation

thuyết trình

classeur

bìa cứng

timbre
document

con dấu cao su

rétroprojecteur

máy chiếu

colis

bưu kiện

timbre
lettre

con tem

enveloppe

phong bì

navigateur

trình duyệt

investissement

đầu tư

bourse des valeurs

sàn giao dịch chứng khoán

billet

tiền giấy

pièce de monnaie

tiền xu

intérêts

tiền lãi

prêt

khoản vay

numéro de compte

số tài khoản

compte bancaire

tài khoản ngân hàng

Thiết bị

téléphone

điện thoại

poste de télévision

bộ tivi

appareil photo

máy ảnh

radio

đài radio

ventilateur

quạt

climatiseur

máy điều hòa

cafetière

máy pha cà phê

grille-pain

máy nướng bánh mì

aspirateur

máy hút bụi

sèche-cheveux

máy sấy tóc

bouilloire

ấm đun nước

lave-vaisselle

máy rửa chén

cuisinière

bếp điện

four

lò nướng

micro-onde

lò vi sóng

réfrigérateur

tủ lạnh

machine à laver

máy giặt

télécommande

điều khiển từ xa

écouteur

tai nghe

souris
ordinateur

chuột

clavier
ordinateur

bàn phím

disque dur

ổ cứng

clé USB

thanh USB

scanner
ordinateur

máy quét

imprimante

máy in

écran
ordinateur

màn hình

ordinateur portable

máy tính xách tay

robot

rô bốt

haut-parleur

loa

